

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 17 – 5 – 2021.

V/v: “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Nguyễn Minh Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Tấn Lạc

2. Ông Lý Hồng Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2021/QĐXX-ST ngày 26 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lý Thị K**, sinh năm 1975 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Đào Thanh H**, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi cần được bảo vệ:* **Đào Thị Khánh B**, sinh ngày 18/6/2005.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Lý Thị K trình bày:* Vào năm 1994 bà và ông Đào Thanh H qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân, không tổ chức đám cưới và không đăng ký kết hôn do không hiểu biết pháp luật. Quá trình chung sống thời gian đầu nhau hạnh phúc, đến năm 2016 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông H thay đổi tính tình, không quan tâm lo lắng cho gia đình, thường xuyên nhậu say, hay chửi và có hành vi vũ phu đối với bà. Nay tình cảm không còn, không thể đoàn tụ được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị K xin ly hôn với ông Đào Thanh H.

+ Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Đào Thanh H, sinh năm 1994 và Đào Thị Khánh B, sinh ngày 18/6/2005. Bà K yêu cầu được nuôi dưỡng Khánh B đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Đào Thanh H đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết;

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng ông Đào Thanh H vắng mặt.*

*Tại phiên tòa, bà Lý Thị K giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Ông Đào Thanh H vắng mặt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Lý Thị K có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Đào Thanh H nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Đào Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị K và ông Đào Thanh H tự nguyện tiến tới hôn nhân nhưng không đăng ký kết hôn nên theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

Theo bà Lý Thị K thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2016 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà K là do ông H thay đổi tính tình, không quan tâm lo lắng cho gia đình, thường xuyên nhậu say, hay chửi và có hành vi vũ phu đối với bà. Xét thấy giữa bà Lý Thị K và ông Đào Thanh H đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị K.

Do bà Lý Thị K và ông Đào Thanh H không đăng ký kết hôn theo quy định nên cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lý Thị K và ông Đào Thanh H theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Đào Thanh H, sinh năm 1994 và Đào Thị Khánh B, sinh ngày 18/6/2005. Đào Thanh H đã trưởng thành, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu giải quyết. Bà K yêu cầu được nuôi dưỡng Khánh B đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông H

cấp dưỡng nuôi con chung. Đào Thị Khánh B cũng có nguyện vọng được sống với bà K. Vì vậy, để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu B, Hội đồng xét xử nhận thấy cần tiếp tục giao Đào Thị Khánh B cho bà Lý Thị K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận ý kiến của bà K không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Lý Thị K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Lý Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí lý hôn theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị K.
2. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lý Thị K với ông Đào Thanh H.

3. Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Đào Thanh H, sinh năm 1994 và Đào Thị Khánh B, sinh ngày 18/6/2005. Hiện tại Đào Thanh H đã trưởng thành, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tiếp tục giao Đào Thị Khánh B cho bà Lý Thị K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông Đào Thanh H, không ai được quyền ngăn cản ông H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Lý Thị K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lý Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Lý Thị K đã nộp theo biên lai thu số 016186 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà K không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Phan Nguyễn Minh Trí**